TOÀ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185/2025/HC-PT
Ngày 10/9/2025
V/v: "Khiếu kiện hành vi hành chính"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 568/2024/TLPT-HC ngày 19 tháng 6 năm 2025, về việc *"Khiếu kiện hành vi hành chính"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 14/2025/HC-ST ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 857/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:*

1. Ông Trần Công H, sinh năm 1957; cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966; cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); có đơn xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông H, ông H1: Ông Đinh Văn V; cư trú tại: Số I, đường L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là số I, đường L, xã Đ, Lâm Đồng) là người đại diện theo ủy quyền; có mặt.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ; cư trú tại: Số A N, thị

trấn Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là số A N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng: Ông Nguyễn Hữu P; địa chỉ: Số A N, thị trấn Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là số A N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Lệ T1; cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); vắng mặt.

3.2. Bà Đinh Thị H2 (vợ ông H1); cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn Đ, xã Đ, Lâm Đồng); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T1, bà H2: Ông Đinh Văn V; địa chỉ: Số I, đường L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là số I, đường L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Công H, ông Nguyễn Văn H1 là người khởi kiện; bà Trần Thị Lệ T1, bà Đinh Thị H2 là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15-10-2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 trình bày:

Thông qua các giao dịch dân sự từ năm 1996 đến năm 2001, Hợp tác xã N vay của hộ ông Trần Công H và hộ ông Nguyễn Văn H1 số tiền 71.200.000 đồng, quy thành 17.800kg cà phê nhân xô. Ngày 27-6-2012 Đại hội xã viên Hợp tác xã ban hành nghị quyết giải thể Hợp tác xã N. Ngày 01-8-2012 Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đ ban hành Quyết định số: 616/QĐ-UBND về việc giải thể bắt buộc và Quyết định số: 617/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng giải thể bắt buộc đối với Hợp tác xã N. Quá trình giải thể Hợp tác xã không giải quyết đối với khoản vay 17.800kg cà phê nhân xô của hộ ông H và ông H1 nên 02 hộ đã làm đơn kiến nghị. Ngày 19-3-2019 UBND huyện Đ ban hành Công văn số: 349/UBND-BQLDA&PTQĐ trả lời 02 hộ ông H và ông H1, cụ thể: *"Về vấn đề công nợ: Hợp tác xã N đã giải thể nhưng vẫn còn một số công nợ chưa được giải quyết nên UBND huyện đề nghị 02 ông tiến hành thủ tục khởi kiện theo quy định"*. Ngày 28-10-2020 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil thụ lý vụ án dân sự số: 321/2020/TLST-DS đối với yêu cầu khởi kiện của hộ ông H và ông H1. Ngày 12-5-2023 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 32/2023/QĐST-DS do người khởi kiện tự nguyện rút đơn khởi kiện. Ngày 21-5-2023 ông H và ông H1 tiếp tục có đơn yêu cầu UBND huyện Đ ra quyết định xử lý công nợ trong việc giải thể Hợp tác xã N nhưng Chủ tịch UBND huyện Đ không trả lời, giải quyết. Vì vậy, ông H và ông H1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên hành vi của Chủ tịch UBND huyện Đ không giải quyết đơn yêu cầu đề ngày 21-5-2023 của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 là trái pháp luật và buộc

Chủ tịch UBND huyện Đ thực hiện nhiệm vụ công vụ về việc giải quyết đơn của ông H và ông H1 theo quy định pháp luật.

Người bị kiện trình bày: Sau khi Hợp tác xã N giải thể, UBND huyện Đ nhận được đơn kiến nghị yêu cầu UBND huyện Đ giải quyết đối với khoản vay 17.800kg cà phê nhân xô của hộ ông H và ông H1. Ngày 19-3-2019 UBND huyện Đ ban hành Công văn số: 349/UBND-BQLDA&PTQĐ đề nghị 02 ông tiến hành thủ tục khởi kiện theo quy định để được giải quyết đối với khoản vay 17.800kg cà phê nhân xô. Ngày 28-10-2020 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã thụ lý vụ án dân sự số: 321/2020/TLST-DS đối với yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông H và ông H1. Ngày 12-5-2023 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 32/2023/QĐST-DS do người khởi kiện tự nguyện rút đơn khởi kiện. Ngày 21-5-2023 hộ ông H và ông H1 tiếp tục có đơn yêu cầu UBND huyện Đ giải quyết khoản nợ của 02 hộ trong việc giải thể Hợp tác xã N. Sau khi nhận được đơn yêu cầu, Chủ tịch UBND huyện Đ đã giao Thanh tra huyện Đ tham mưu, xử lý đơn yêu cầu của ông H và ông H1. Ngày 31-10-2023 Thanh tra huyện Đ ban hành Báo cáo số: 42/BC-UBND báo cáo kết quả xử lý đơn của ông H và ông H1. Ngày 07-11-2023 Thanh tra huyện Đ ban hành Hướng dẫn số: 10/HD-TTr hướng dẫn ông H và ông H1 gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để được giải quyết. Mặt khác, các khoản nợ do Điều lệ của Hợp tác xã và do Đại hội xã viên có quyền quyết định cao nhất. Cơ quan nhà nước không có trách nhiệm và thẩm quyền xử lý tài sản, thanh toán các khoản nợ của Hợp tác xã và xã viên. Do vậy, Chủ tịch UBND huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Lệ T1 và bà Đinh Thị H2 trình bày: Đồng ý với trình bày của ông H và ông H1, không bổ sung gì thêm.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 14/2025/HC-ST ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 đối với yêu cầu: Tuyên hành vi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ không giải quyết đơn yêu cầu đề ngày 21-5-2023 của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 là trái pháp luật và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ thực hiện nhiệm vụ công vụ về việc giải quyết đơn của ông H và ông H1 theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/5/2025, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm tuyên bố hành vi không giải quyết đơn của ông H, ông H1 là trái pháp luật và buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ thực hiện nhiệm vụ công vụ, về việc giải quyết đơn của ông H và ông H1 theo quy định pháp luật.

Ngày 20/5/2025 Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 12/QĐ-VKS-HC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị Bản án hành chính

sơ thẩm số: 14/2025/HC-ST ngày 06/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông theo hướng đề nghị sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H và ông H1.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ông H, ông H1, bà T1 và bà L trình bày: Ông H và ông H1 đã khởi kiện tại Tòa án đòi lại số tiền trên, nhưng Tòa án lại hướng dẫn khởi kiện trực tiếp UBND huyện Đ để đòi nợ. Nay UBND huyện Đ không giải quyết, đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của ông H, ông H1, bà T1 và bà L, sửa bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng, các bên đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về Quyết định kháng nghị nội dung kháng cáo của ông H, ông H1, bà T1 và bà L là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị và kháng cáo của ông H, ông H1, bà T1 và bà L; sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của ông Trần Công H, ông Nguyễn Văn H1, bà Trần Thị Lệ T1 và bà Đinh Thị H2 đúng quy định của pháp luật, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện là Chủ tịch UBND xã Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[3]. Xét kháng cáo của ông Trần Công H, ông Nguyễn Văn H1, bà Trần Thị Lệ T1 và bà Đinh Thị H2:

[3.1]. Ngày 27/6/2012, Đại hội xã viên Hợp tác xã ban hành nghị quyết giải thể HTXNN Mạnh Thắng. Ngày 01/8/2012 UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 616/QĐ-UBND, về việc giải thể bắt buộc HTXNN Mạnh Thắng và Quyết định số 617/QĐ-UBND, về việc thành lập Hội đồng giải thể bắt buộc đối với HTX N1, tại Điều 2 Quyết định số: 617/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng giải thể HTXNN Mạnh Thắng, trong đó có nội dung thực hiện thanh toán nợ của HTXNN Mạnh Thắng và giải quyết các quyền lợi khác cho xã viên HTX là đúng theo quy định tại Điều 36 Luật hợp tác xã năm 2003. Nay ông H và ông H1 cho rằng Hội đồng giải thể HTXNN Mạnh Thắng chưa giải quyết tiền vay 71.200.000 đồng (quy thành 17.800kg cà phê nhân xô) cho ông H và ông H1 thì Cơ quan ban hành quyết định giải thể HTXNN Mạnh Thắng là UBND huyện Đ kế thừa giải quyết nợ đối với ông H và ông H1 là có cơ sở.

[3.2]. Do số nợ ông H và ông H1 yêu cầu UBND huyện Đ giải quyết và trả nợ chưa được thống nhất (tranh chấp là quan hệ dân sự); UBND huyện Đ đã ban hành Hướng dẫn số 10/HD-TTr ngày 07/11/2023, về việc hướng dẫn ông H và ông H1 khởi kiện tại Tòa án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3.3]. Như vậy, Chủ tịch UBND huyện Đ đã giải quyết đơn của ông H, ông H1 và hướng dẫn khởi kiện tại Toà án là đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H và ông H1 là có cơ sở.

[4]. Từ những căn cứ và phân tích trên, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của ông H, ông H1, bà T1 và bà L không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận; quan điểm của Viện công tố và xét xử phúc thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, bác đơn kháng cáo của ông H, ông H1, bà T1, bà L và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên bản án sơ thẩm; ông H, ông H1, bà T1, bà L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng riêng ông H và ông H1 là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 14/2025/HC-ST ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 đối với yêu cầu: Tuyên hành vi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ không giải quyết đơn yêu cầu đề ngày 21-5-2023 của ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 là trái pháp luật và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ thực hiện nhiệm vụ công vụ về việc giải quyết đơn của ông H và ông H1 theo quy định pháp luật.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 mỗi người phải chịu 300.000đ theo Biên lai số 0002252 và số 0002253 cùng ngày 15/10/2024 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Công H và ông Nguyễn Văn H1 được miễn hoàn trả mỗi người 300.000 đồng; bà Trần Thị Lệ T1 và bà Đinh Thị H2 mỗi người phải chịu 300.000 đồng và được khấu trừ theo Biên lai số: 0002411 ngày 22/5/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu VP, HS, NTTP.

Đặng Văn Ý